

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: QHCC-TT

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Khởi nghiệp		
Mã học phần:	71STAR40612	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71STAR40612		
Hình thức thi: Dự án	Thời gian làm bài:	7 ngày	Phút/ ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã Lớp_ Tên nhóm_.....		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Áp dụng kiến thức kinh tế, quản lý vào lựa chọn sản phẩm và lập chiến lược kinh doanh	Dự án	25%	Tiêu chí 1,2,3,4,5	2.5	PI1.2
CLO 2	Lập dự án khởi nghiệp theo mô hình cụ thể	Dự án	25%	Tiêu chí 6,7,8,9,10	2.5	PI3.3
CLO 3	Sử dụng các kỹ thuật đa phương tiện để thực hiện các khảo sát, lựa chọn sản phẩm khởi nghiệp và đánh giá nhu cầu thị trường đối với sản phẩm của dự án khởi nghiệp	Dự án	25%	Tiêu chí 11,12,13,14,15	2.5	PI8.1
CLO 4	Sử dụng các phương pháp nghiên cứu vào phân tích môi trường kinh doanh, lập dự án, lập các kế hoạch kinh doanh và truyền thông	Dự án	25%	Tiêu chí 16,17,18,19,20	2.5	PI8.2

	cho dự án và đánh giá tính khả thi của dự án khởi nghiệp					
--	--	--	--	--	--	--

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Mỗi nhóm chọn 01 ý tưởng khởi nghiệp và trình bày dự án.

2. Hướng dẫn sinh viên trình bày:

• **Cách thức nộp bài:**

Sinh viên upload file bài làm là **01 file nén** trong đó gồm file .pdf dự án; file thiết kế truyền thông cho dự án; file .xls dữ liệu khảo sát thị trường.

• **Format nội dung bài làm:**

- Khổ giấy A4, lề trái cách 2.5cm, lề phải, lề trên, lề dưới cách 2cm.
- Kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, cách dòng 1.5pt.
- Tiêu đề bảng, hình in đậm, canh giữa và đặt ở đầu bảng, hình, đánh số thứ tự theo từng loại bảng hoặc hình.
- Số trang đặt ở giữa và trên đầu trang.

Nội dung dự án trình bày theo yêu cầu sau:

Trang bìa

Trang thứ 1: Thông tin vắn tắt về các thành viên tham gia dự án:

Bảng danh sách thành viên trong nhóm kèm theo đánh giá mức độ tham gia của mỗi thành viên.

Trang thứ 2: Tóm tắt dự án

1. Ý tưởng chính của dự án
2. Lý do chọn dự án
3. Các sản phẩm của dự án

Lưu ý: chỉ viết tóm tắt trong 1 trang.

Trang thứ 3: Nội dung chính của dự án

PHẦN A. TỔNG QUAN DỰ ÁN

Trình bày dưới dạng **Business Model Canvas**

(Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án).

PHẦN B. MÔ TẢ CHI TIẾT VỀ DỰ ÁN

1. Tính cần thiết và tính độc đáo của sản phẩm dự án

1.1 Tính cần thiết của sản phẩm**1.2 Giới thiệu sản phẩm****1.3 Tính độc đáo của sản phẩm****1.4 Khả năng tác động xã hội của dự án**

Lưu ý: cần tập trung chứng minh và nhận định các ý sau:

- ✓ Khách hàng đang mong đợi điều gì mà sản phẩm hiện có trên thị trường chưa đáp ứng được? *(cung cấp minh chứng nếu có)*
- ✓ Giới thiệu đặc điểm, tính năng của sản phẩm *(minh họa bằng hình ảnh sản phẩm)*
- ✓ Tính độc đáo, sáng tạo của dự án thể hiện qua điểm nào? Điểm khác biệt của sản phẩm so với sản phẩm hiện có trên thị trường như thế nào? *(cung cấp minh chứng nếu có)*
- ✓ Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của dự án thay vì lựa chọn các sản phẩm khác: Đối tượng khách hàng quan trọng nhất là ai? *(cung cấp minh chứng nếu có)*
- ✓ Kỳ vọng về giá trị mà sản phẩm của dự án mang lại cộng đồng và xã hội *(cung cấp minh chứng nếu có)*

2. Phân tích môi trường kinh doanh và định hướng chiến lược**2.1. Phân tích môi trường kinh doanh (SWOT)***2.1.1 Phân tích môi trường bên ngoài**2.1.1 Phân tích môi trường bên trong***2.2. Chiến lược kinh doanh**

Lưu ý: cần tập trung chứng minh và nhận định các ý sau:

- ✓ Phân tích môi trường kinh doanh vĩ mô (chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, kỹ thuật công nghệ, môi trường) để phân tích và chứng minh tính cần thiết và nhu cầu thị trường đối với sản phẩm;
- ✓ Phân tích môi trường kinh doanh vi mô (đối thủ cạnh tranh, đối thủ tiềm ẩn, nhà cung cấp, khách hàng, sản phẩm thay thế) để phân tích và chứng minh tính độc đáo của sản phẩm và tính cạnh tranh của sản phẩm về giá cả, chất lượng;
- ✓ Dựa trên kết quả phân tích SWOT, lựa chọn chiến lược kinh doanh cho dự án như chiến lược R&D sản phẩm, chiến lược giá, chiến lược truyền thông quảng cáo, chiến lược chăm sóc khách hàng,...

3. Tổ chức hoạt động**3.1. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh****3.2. Kế hoạch phân phối****3.3. Kế hoạch truyền thông, quảng bá sản phẩm**

Lưu ý: cần tập trung chứng minh và nhận định các ý sau:

- ✓ Quy trình sản xuất sản phẩm để phân tích và chứng minh tính độc đáo của sản phẩm;

- ✓ Kế hoạch sản xuất ra sản phẩm để phân tích và chứng minh dự án đảm bảo cung cấp đủ sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường;
- ✓ Kế hoạch mở các kênh phân phối để phân tích và chứng minh dự án đảm bảo khách hàng có thể biết và mua được sản phẩm, đồng thời phù hợp với kế hoạch truyền thông;
- ✓ Lựa chọn giải pháp nào cho truyền thông, kế hoạch truyền thông, ấn phẩm truyền thông để quảng bá sản phẩm

4. Nguồn lực thực hiện

4.1. Nguồn nhân lực

4.2. Nguồn lực tài chính

4.3. Cơ sở vật chất

4.4. Nhà cung cấp và các đối tác hỗ trợ

Lưu ý: cần tập trung chứng minh và nhận định các ý sau:

- ✓ Dựa trên nhu cầu sản xuất, kinh doanh, thiết kế cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án nhằm phân tích và chứng minh nguồn nhân lực đủ đảm bảo dự án được triển khai và hoạt động;
- ✓ Dự án đã có doanh nghiệp nào tư vấn hỗ trợ hay chưa, số vốn cần huy động là bao nhiêu, giải pháp huy động vốn cho dự án thế nào để phân tích và chứng minh dự án có đủ vốn để triển khai hoạt động;
- ✓ Lập bảng thống kê các trang thiết bị, cơ sở vật chất cần có của dự án để phân tích và chứng minh dự án có khả năng sản xuất, kinh doanh và triển khai hoạt động;
- ✓ Các đối tác chính hỗ trợ triển khai dự án gồm những đơn vị nào, hỗ trợ việc gì để phân tích và chứng minh dự án có đủ khả năng sản xuất, kinh doanh và triển khai hoạt động.

5. Tính khả thi của dự án

5.1. Phân tích nhu cầu thị trường

5.2. Dự kiến doanh thu

5.3. Dự kiến chi phí

5.4. Dự kiến lợi nhuận

5.5. Đánh giá tính khả thi của dự án

Lưu ý cần tập trung các ý sau:

- ✓ Dựa trên dữ liệu khảo sát, phân tích và nhận định về nhu cầu thị trường đối với sản phẩm dự án;
- ✓ Dựa trên năng lực của nguồn nhân lực và tài chính, phân tích và nhận định việc tổ chức sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm là khả thi;
- ✓ Dựa trên dự kiến doanh thu, chi phí, lợi nhuận, phân tích và nhận định tính khả thi và khả năng tăng trưởng của dự án.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Bảng hỏi khảo sát

Phụ lục 2. Kết quả tính doanh thu

Phụ lục 3. Kết quả tính chi phí

3. Rubric và thang điểm

Rubric 5 Dự án cuối kỳ (mỗi cá nhân sẽ nhận mức điểm tương ứng với mức độ đóng góp cho nhóm theo đánh giá của nhóm tại Rubric 6)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 80% - 100%	Khá 60% - 80%	Trung bình 40% - 60%	Kém <40%
Áp dụng phương pháp nghiên cứu thị trường để phân tích lý do lựa chọn sản phẩm khởi nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường, có cơ sở, dẫn chứng	5%	Phân tích lý do rõ ràng, thuyết phục, có cơ sở, dẫn chứng đầy đủ, phù hợp	Phân tích lý do rõ ràng, phù hợp, nhưng thiếu cơ sở, dẫn chứng đầy đủ	Phân tích lý do chưa rõ ràng, nhưng có cơ sở, dẫn chứng phù hợp	Phân tích lý do không rõ ràng, không có cơ sở, dẫn chứng
Áp dụng phương pháp nghiên cứu thị trường để xác định sản phẩm khởi nghiệp có giá trị, lợi ích phù hợp với nhu cầu thị trường	5%	Xác định sản phẩm có giá trị, lợi ích rõ ràng, hoàn toàn phù hợp với nhu cầu thị trường	Xác định sản phẩm có giá trị, lợi ích chưa hoàn toàn phù hợp với nhu cầu thị trường, hoặc chưa nêu rõ đặc điểm sản phẩm	Xác định sản phẩm có giá trị, lợi ích có liên quan với nhu cầu thị trường nhưng không nêu rõ đặc điểm sản phẩm	Xác định sản phẩm có giá trị, lợi ích không phù hợp với nhu cầu thị trường
Áp dụng đúng mô hình và đúng quy trình phân tích môi trường kinh doanh của dự án	5%	Áp dụng đúng mô hình và đúng quy trình		Áp dụng đúng mô hình nhưng chưa đúng quy trình	Áp dụng không đúng mô hình và quy trình
Xác định đúng và đủ 9 thành phần dự án theo mô hình Canvas	5%	Xác định đúng và đủ đặc điểm 9 thành phần dự án	Xác định đúng đặc điểm 7 thành phần dự án	Xác định đúng đặc điểm 5 thành phần dự án	Xác định đúng đặc điểm dưới 5 thành phần dự án
Xác định đúng và hợp lý cơ sở lập chiến lược kinh doanh của dự án, phù hợp với kết quả phân tích môi trường kinh doanh	5%	Xác định đúng và hợp lý cơ sở lập chiến lược kinh doanh của dự án, phù hợp với kết quả phân tích môi trường kinh doanh	Xác định hợp lý cơ sở lập chiến lược kinh doanh của dự án, có liên kết với kết quả phân tích môi trường kinh doanh	Xác định hợp lý cơ sở lập chiến lược kinh doanh của dự án, chưa gắn kết với kết quả phân tích môi trường kinh doanh	Xác định không hợp lý cơ sở lập chiến lược kinh doanh của dự án, hoặc không gắn kết với kết quả phân tích môi trường kinh doanh

Lập kế hoạch và các hoạt động đầy đủ và phù hợp với chiến lược kinh doanh dự án theo 5 năm	5%	Lập kế hoạch và các hoạt động đầy đủ và phù hợp với chiến lược kinh doanh, theo 5 năm	Lập kế hoạch và 75% các hoạt động phù hợp với chiến lược kinh doanh	Lập kế hoạch và 50% các hoạt động phù hợp với chiến lược kinh doanh	Lập kế hoạch và dưới 50% các hoạt động phù hợp với chiến lược kinh doanh
Thu thập thông tin, dữ liệu của môi trường bên ngoài đầy đủ, phù hợp để lập dự án	5%	Thông tin, dữ liệu rõ ràng, đầy đủ và phù hợp để lập dự án	Thông tin, dữ liệu rõ ràng, phù hợp để lập dự án, nhưng chưa đầy đủ, còn thiếu vài thông tin không quan trọng	Thông tin, dữ liệu rõ ràng, phù hợp để lập dự án, nhưng chưa đầy đủ, còn thiếu thông tin từ thị trường ngành	Thông tin, dữ liệu chưa rõ ràng và chưa phù hợp để lập dự án
Số lượng khách hàng cần thu thập	5%	Thu thập dữ liệu về nhu cầu của hơn 200 khách hàng	Thu thập dữ liệu về nhu cầu của hơn 150 khách hàng	Thu thập dữ liệu về nhu cầu của hơn 100 khách hàng	Thu thập dữ liệu về nhu cầu của dưới 100 khách hàng
Xử lý đúng và đầy đủ dữ liệu khảo sát, vẽ biểu đồ minh họa	5%	Xử lý đúng và đầy đủ dữ liệu khảo sát, có biểu đồ minh họa	Xử lý đúng dữ liệu khảo sát, có biểu đồ minh họa nhưng chưa đầy đủ	Xử lý khá đúng dữ liệu khảo sát, nhưng chưa đầy đủ, thiếu biểu đồ minh họa	Xử lý không đúng và đầy đủ dữ liệu khảo sát, không vẽ biểu đồ minh họa
Tính toán đúng và đầy đủ các chỉ tiêu tài chính cơ bản bằng MS. Excel, có liên kết hợp lý với kế hoạch kinh doanh	5%	Tính toán đúng và đầy đủ các chỉ tiêu tài chính cơ bản bằng MS. Excel, có liên kết hợp lý với kế hoạch kinh doanh	Tính toán đúng và đầy đủ các chỉ tiêu tài chính cơ bản bằng MS. Excel, thiếu liên kết hợp lý với kế hoạch kinh doanh	Tính toán đầy đủ các chỉ tiêu tài chính cơ bản bằng MS. Excel, có liên kết hợp lý với kế hoạch kinh doanh nhưng chưa đúng, còn sai vài lỗi nhỏ	Tính toán chưa đúng và chưa đầy đủ các chỉ tiêu tài chính cơ bản bằng MS. Excel
Tổng hợp và trình bày thông tin, dữ liệu đầy đủ, phù hợp với nội dung đang phân tích, đánh giá, có số liệu và trích dẫn đầy đủ	5%	Trình bày thông tin, dữ liệu đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với nội dung đang phân tích, đánh giá, có số liệu và trích dẫn đầy đủ	Trình bày thông tin, dữ liệu rõ ràng, phù hợp với nội dung đang phân tích, đánh giá, có số liệu và trích dẫn nhưng chưa đầy đủ	Trình bày thông tin, dữ liệu phù hợp với nội dung đang phân tích, đánh giá, có số liệu và trích dẫn nhưng chưa rõ ràng và đầy đủ	Trình bày thiếu thông tin, dữ liệu, hoặc thông tin, dữ liệu không rõ ràng, không phù hợp với nội dung
Đánh giá đúng nhu cầu thị trường đối với sản phẩm, dự án khởi nghiệp, có phân tích hợp lý với dữ liệu khảo sát	5%	Đánh giá đúng nhu cầu thị trường, có phân tích hợp lý với dữ liệu khảo sát	Đánh giá đúng nhu cầu thị trường, thiếu phân tích hợp lý với dữ liệu khảo sát	Đánh giá đúng nhu cầu thị trường, nhưng không dựa trên phân tích dữ liệu khảo sát	Đánh giá chưa đúng nhu cầu thị trường
Phân tích đúng và đầy đủ các yếu tố trong môi trường kinh doanh	5%	Phân tích đúng và đầy đủ các yếu tố trong môi trường kinh doanh bên	Phân tích đúng và đủ 8 yếu tố trong môi trường kinh doanh bên ngoài	Phân tích đúng và đủ 5 yếu tố trong môi trường kinh	Phân tích đúng dưới 3 yếu tố trong môi

bên ngoài có liên quan đến dự án		ngoài có liên quan đến dự án		doanh bên ngoài	trường kinh doanh
Phân tích đúng và đầy đủ các yếu tố trong môi trường kinh doanh bên trong có liên quan đến dự án	5%	Phân tích đúng và đầy đủ các yếu tố trong môi trường kinh doanh bên trong có liên quan đến dự án	Phân tích đúng và đủ 2 yếu tố trong môi trường kinh doanh bên trong	Phân tích đúng và đủ 1 yếu tố trong môi trường kinh doanh bên trong	Phân tích không đúng các yếu tố trong môi trường kinh doanh bên trong
Lựa chọn đúng tất cả các chiến lược cho dự án	5%	Lựa chọn đúng tất cả các chiến lược cho dự án	Lựa chọn đúng 75% chiến lược cho dự án	Lựa chọn đúng 50% chiến lược cho dự án	Lựa chọn đúng tất dưới 50% chiến lược cho dự án
Thiết kế đầy đủ và hợp lý các hoạt động theo kế hoạch của dự án, có mô tả cụ thể các hoạt động	5%	Thiết kế đầy đủ và hợp lý các hoạt động theo kế hoạch của dự án, có mô tả cụ thể, rõ ràng các hoạt động	Thiết kế đầy đủ và khá hợp lý các hoạt động theo kế hoạch của dự án, có mô tả cụ thể các hoạt động nhưng chưa rõ ràng hoặc hoạt động không phù hợp với kế hoạch	Thiết kế đầy đủ và tương đối hợp lý các hoạt động theo kế hoạch của dự án, có mô tả các hoạt động nhưng chưa cụ thể, rõ ràng	Thiết kế không đầy đủ và chưa hợp lý các hoạt động theo kế hoạch của dự án, không mô tả hoạt động
Đánh giá đúng tính khả thi của dự án dựa trên chỉ số tài chính	5%	Đánh giá đúng tính khả thi của dự án dựa trên chỉ số tài chính			Đánh giá không đúng tính khả thi của dự án dựa trên chỉ số tài chính
Đánh giá đúng tính khả thi của dự án dựa trên nhu cầu thị trường	5%	Đánh giá đúng tính khả thi của dự án dựa trên nhu cầu thị trường			Đánh giá không đúng tính khả thi của dự án dựa trên nhu cầu thị trường
Viết dự án một cách chặt chẽ, hợp lý, thuyết phục, đúng bố cục qui định	5%	Viết dự án một cách chặt chẽ, hợp lý, thuyết phục	Viết dự án một cách hợp lý, nhưng chưa thuyết phục	Viết dự án hợp lý, nhưng phân tích, lập luận chưa rõ ràng	Viết dự án còn sơ sài
Viết dự án đúng bố cục và hình thức trình bày theo qui định	5%	Viết dự án đúng bố cục và hình thức trình bày theo qui định			Viết dự án không đúng bố cục hoặc không đúng hình thức trình bày theo qui định

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2024

Người duyệt đề

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'L' followed by 'KT' and a long horizontal stroke.

ThS. Lưu Thị Kim Tuyến

Giảng viên ra đề

A handwritten signature in blue ink, featuring a stylized 'L' followed by 'AT' and a long horizontal stroke.

ThS. Lê Anh Tú